

Bản án số: 95/2022/HS-PT

Ngày: 24/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Bá Lưu

Các thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương và Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2022/HSPT ngày 09/5/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2022/HS-ST, ngày 29 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27 tháng 02 năm 1971 tại xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Ng, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đại T và bà Nguyễn Thị Đ; chồng: không có; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 04/02/2004 bị cáo Nguyễn Thị Thu H bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Làm nhục người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 cho đến ngày 25/5/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo Lãnh”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 28/4/2021, Đội CSĐTTP về Hình sự - Kinh tế - Ma túy, Công huyện Q phát hiện và bắt quả tang trong phòng thuộc khuôn

viên nhà ở của Nguyễn Thị Thu H ở thôn Ng, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có 02 (hai) cặp nam nữ đang có hành vi mua bán dâm, cụ thể:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/4/2021, Trương Văn L đến nhà ở của Nguyễn Thị Thu H, L hỏi H “Có em út nào không” (tức là hỏi có gái bán dâm để mua dâm), H nói với L “có, để chị gọi cho”. H gọi điện cho Nguyễn Thị H đến để bán dâm. Hà thỏa thuận với L và thu tiền từ L 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) tiền ngủ lại qua đêm với gái bán dâm. Lúc H đến H đã bố trí phòng phía trong tầng một bên trái nhà ở của mình để cho L và H thực hiện hành vi mua bán dâm.

Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, Phạm Văn Q đang ngồi chơi tại nhà của H từ trước, Q hỏi H “có em nào không để mua dâm”, H nói “có, nếu thích thì để gọi điện thoại coi có không đã”. H gọi điện cho Trần Thị L nói là “có khách hỏi mua dâm em có qua được không”, L trả lời “dạ em qua”. Khi L qua đến nhà H thì H bố trí phòng phía ngoài tầng một bên trái nhà ở của mình để cho L và Q thực hiện hành vi mua bán dâm. Q đã đưa 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng) cho L để mua dâm.

Khi các đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Thị Thu H khai nhận thu tiền từ người mua dâm một lần với giá từ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) đến 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Sau đó H và gái bán dâm chia nhau mỗi người một nửa số tiền thu được từ khách mua dâm.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã thu giữ: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.150.000 đồng; Trong đó có 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) tiền mua dâm mà L trả cho H; 250.000 (hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền mua dâm mà Q trả cho L và 300.000 đồng tại bị cáo H. 01 (một) bao cao su, nhãn hiệu: VIP condom, bên trong có 02 (hai) bao cao su chưa qua sử dụng, 01 (một) vỏ bao cao su, nhãn hiệu VIP condom đã qua sử dụng; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 số IMEI 1: 860163041693610, IMEI 2: 860163041693602, đã qua sử dụng. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50, số IMEI 1: 356646103027140, IMEI 2: 35666710327168, đã qua sử dụng.

Bản án sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình đã quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Chứa mại dâm”. Áp dụng Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 đến ngày 25/5/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/4/2022, bị cáo Nguyễn Thị Thu H kháng cáo với lý do xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo vì đã có công cứu người khi lũ lụt xảy ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Bản án sơ thẩm đã xét xử, giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua các lời khai tại phiên tòa phúc thẩm cũng như qua hồ sơ, tài liệu có trong vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Vào 21 giờ 00 phút ngày 01/11/2019, bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã có hành vi chứa hai đôi nam nữ tại nhà của mình tại thôn Ng, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình để thực hiện hành vi mua bán dâm. Do đó, có căn cứ để khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Q xét xử và tuyên bố bị cáo phạm tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân lây truyền các bệnh xã hội. Trước đó, bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Làm nhục người khác”, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình để rèn luyện bản thân trở thành người tiên bộ có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng đã có công cứu người khi lũ lụt xảy ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo đã cung cấp ở giai đoạn sơ thẩm nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử :

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 05 (năm) năm tù về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 đến ngày 25/5/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Q;
- Chi cục THA huyện Q;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Võ Bá Lưu